**ĐỀ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG HỌC KỲ I**

**NĂM HỌC: 2023 - 2024**

**Môn: Ngữ văn 7**

*(Thời gian làm bài 90 phút, không kể thời gian giao đề)*

*(Đề này có 02 phần, in trong 02 trang)*

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản và trả lời các câu hỏi:**

*Ngày nay khi thực phẩm đã dồi dào, nhiều món ăn cao cấp, ngon lành, giàu chất dinh dư­ỡng đư­ợc ­ưa chuộng trong đó có nhiều loại mắm đặc biệt ngon, nổi tiếng. Như­ng có lẽ mắm tép Gia Viễn là loại mắm đặc sản và độc đáo của ngư­ời dân Ninh Bình.*

*Gia Viễn là nơi có nhiều diện tích đồng chiêm trũng, nhiều ng­ười làm nghề riu tép và làm mắm tép ngon thứ mắm mặn mòi, dân dã như­ng đậm đà tình nghĩa của ngư­ời mẹ từng chắt chiu, dành giụm từng hạt gạo củ khoai nuôi con trư­ởng thành. Mảnh đất khi x­ưa nghèo khó là vậy mà vẫn có nhiều ngư­ời xuất chúng, cống hiến tài năng cho đất nư­ớc nh­ư Đinh Bộ Lĩnh, Nguyễn Bặc, Đinh Điền… Ở đây có những phụ nữ không chỉ "mát tay" làm đư­ợc thứ mắm tép đỏ tư­ơi ngon nổi tiếng mà còn nổi tiếng "mát tay"nuôi con trở thành những ngư­ời anh hùng.*

*Từ x­ưa đến nay mắm tép Gia Viễn đ­ược nhiều khách hàng ­ưa chuộng. Để làm được mắm tép ngon ngư­ời ta chọn loại tép diu. Tép diu phải là tép già, thân tròn, nhỏ con, màu xanh lam. Điều quan trọng nữa là tép phải tư­ơi, đem rửa sạch, để khô. Sau đó lấy thính gạo rang vàng, giã nhỏ, cùng với muối chộn đều với tép theo tỷ lệ, bỏ vào hũ, có thể đổ thêm ít n­ước đã đun sôi để nguội, rồi bịt kín, để một tháng trở lên mới đem nấu chín ăn. Bát mắm tép đư­ợc múc ra mầu đỏ tư­ơi, có mùi thơm ngọt, rất hấp dẫn. Ng­ười ta có thể giang mắm tép với thịt ba chỉ. Ăn mắm tép Gia Viễn không cần cho thêm bột ngọt, vẫn có vị ngon, ngọt, đậm đà. Ngày nay mắm tép Gia Viễn đã trở thành món ăn đặc sản của các bữa tiệc khi có thêm đĩa rau ngon.*

*(*[*https://daicoviet.ninhbinh.gov.vn/van-hoa-am-thuc/mam-tep-gia-vien-91716*](https://daicoviet.ninhbinh.gov.vn/van-hoa-am-thuc/mam-tep-gia-vien-91716)*)*

**Câu 1.** Đoạn trích trên thuộc thể loại văn bản nào?

|  |  |
| --- | --- |
| A) Tản văn. | B) Văn bản hành chính |
| C) Văn bản nghị luận | D) Truyện đồng thoại. |

**Câu 2.** Đoạn trích được tác giả viết để đề cập đến món ăn nào?

|  |  |
| --- | --- |
| A) Phở gà. | B) Mắm tép |
| C) Bún bò. | D) Mắm cáy |

**Câu 3.** Đoạn trích được viết theo ngôi thứ mấy?

|  |  |
| --- | --- |
| A) Ngôi thứ nhất. | B) Ngôi thứ ba. |
| C) Ngôi thứ nhất số ít. | D) Ngôi thứ nhất số nhiều. |

**Câu 4.** Ngôn ngữ của văn bản trên có đặc điểm như thế nào?

|  |  |
| --- | --- |
| A) Gần gũi, đời thường. | B) Trang trọng, giàu hình ảnh. |
| C) Đậm chất trữ tình. | D) Thể hiện cái tôi của người viết. |

**Câu 5.** Trong câu “*Ở đây có những phụ nữ không chỉ "mát tay" làm đư­ợc thứ mắm tép đỏ tư­ơi ngon nổi tiếng ...”* ” từ *“mát tay”* trong câu có nghĩa là gì?

|  |
| --- |
| A) Tay có nhiệt độ thấp, khi cầm có cảm giác mát. |
| B) Tay đẹp, mềm, không bị chai sạn của người phụ nữ |
| C) Người thích hợp hoặc rất khéo tay nên đạt được kết quả tốt trong công việc. |
| D) Chỉ người phụ nữ giỏi giang, làm được món mắm tépđỏ tư­ơi ngon nổi tiếng |

**Câu 6.** Câu “*Sau đó lấy thính gạo rang vàng, giã nhỏ, cùng với muối chộn đều với tép theo tỷ lệ, bỏ vào hũ, có thể đổ thêm ít n­ước đã đun sôi để nguội, rồi bịt kín, để một tháng trở lên mới đem nấu chín ăn.”* Sử dụng biện pháp nghệ thuật gì?

|  |  |
| --- | --- |
| A) Nhân hóa | B) So sánh |
| C) Liệt kê | D) Ẩn dụ |

**Câu 7.** Dấu chấm lửng trong ngữ liệu được dùng để:

|  |
| --- |
| A) Biểu đạt ý còn nhiều nhân vật lịch sử tương tự chưa liệt kê hết |
| B) Lời trích dẫn bị lược bớt. |
| C) Thể hiện chỗ lời nói bỏ dỡ hay ngập ngừng. |
| D) Làm giảm nhịp điệu câu văn, chuẩn bị cho sự xuất hiện một từ ngữ biểu thị nội dung bất ngờ. |

**Câu 8.** Sự khác biệt cơ bản giữa bài văn biểu cảm về con người và bài văn biểu cảm về sự việc thể hiện ở yếu tố nào?

|  |  |
| --- | --- |
| A) Đối tượng biểu cảm | B) Lời văn biểu cảm |
| C) Chi tiết biểu cảm | D) Ngôn ngữ biểu cảm |

**Câu 9.** Đoạn trích đã cho ta biết mắm tép được nhân dân ta sử dụng rất nhiều trong mỗi bữa ăn. Hãy kể tên những món ăn truyền thống của quê hương mà em biết?

**Câu 10.** Từ tình cảm tác giả gửi gắm trong đoạn trích, em có cảm nhận và suy nghĩ gì về món ăn truyền thống? (trả lời bằng một đoạn văn 5-7 dòng).

**II. VIẾT (4,0 điểm)**

Em hãy viết bài văn biểu cảm về một sự việc hoặc con người mà em có ấn tượng hoặc yêu thích nhất.

------------------------- Hết -------------------------

*Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Giám thị không giải thích gì thêm.*

*Họ và tên thí sinh:............................................................. Số báo danh …...............*

*Giám thị 1: ............................................. Giám thị 2: ..............................................*

**HƯỚNG DẪN CHẤM KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG HỌC KỲ I**

**Môn: Ngữ văn lớp 7**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
| **1** | A | 0,5 |
| **2** | B | 0,5 |
| **3** | B | 0,5 |
| **4** | A | 0,5 |
| **5** | D | 0,5 |
| **6** | C | 0,5 |
| **7** | A | 0,5 |
| **8** | A | 0,5 |
| **9** | Những món ăn truyền thống của quê hương: Mắm cáy, tương bần, bánh chưng, chả lụa, ...  (Học sinh trả lời 4 đáp án khác nhau là được) | 1,0 |
| **10** | Học sinh nêu được quan điểm riêng của bản thân hợp lí, thuyết phục thì cho điểm | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo bố cục* ***bài văn biểu cảm*** *gồm 3 phần: Mở bài, thân bài, kết luận..* | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.  Viết bài văn biểu cảm về một sự việc hoặc con người mà em có ấn tượng hoặc yêu thích. | 0,25 |
|  | *c.* Viết bài văn biểu cảm về một sự việc hoặc con người mà em có ấn tượng hoặc yêu thích.  - Giới thiệu người hoặc sự việc mà em muốn bày tỏ tình cảm, suy nghĩ (biểu cảm).  - Bày tỏ tình cảm, ấn tượng ban đầu của em về người hoặc sự việc đó.  - Trình bày tình cảm, suy nghĩ về những đặc điểm nổi bật của người hoặc sự việc.  - Nêu ấn tượng về người hoặc sự việc đó.  - Khẳng định lại tình cảm, suy nghĩ của em đối với người hoặc sự việc được nói tới. | 3,0 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,25 |
|  | *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo, bài viết lôi cuốn, hấp dẫn. | 0,25 |

*Lưu ý: Giám khảo cần vận dụng linh hoạt biểu chấm, nếu học sinh diễn đạt cách khác nhưng đảm bảo các ý nêu trong hướng dẫn chấm thì vẫn cho điểm tối đa.*